

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-PT
Ngày 19 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán:

Ông Lê Xuân Sơn;

Ông Phạm Văn Tuệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Trương Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Quang T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1992 tại huyện G, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 31, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang Th và con bà Triệu Thị Ng; có vợ là Ngô Thùy Tr; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm kỷ luật hoặc xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2017 đến ngày 05/01/2018 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Lương Văn H, sinh năm 1974, trú tại thôn B, xã Kh, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại: Bà Hoàng Tô Minh H2 - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2017, bà Triệu Thị Ng sinh năm 1969 đang ở nhà tại khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì nhận được điện thoại của anh Lương Văn T sinh năm 1993 trú tại thôn L2, xã H3, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang làm thuê tại trại lợn của bà Triệu Thị Ng tại B, xã Kh, huyện L, tỉnh Lạng Sơn về việc buổi chiều thấy bà Lý Thị Th2 sinh năm 1972 là người cùng thôn chặt cây trên đồi của nhà bà Triệu Thị Ng. Nghe Lương Văn T nói vậy, bà Triệu Thị Ng gọi điện cho bà Lý Thị Th2 và hai bên cãi chửi nhau trên điện thoại. Trương Quang T là con trai bà Triệu Thị Ng nghe được. Do bức tức, Trương Quang T một mình đi ra ngoài tìm xe ôm đi vào nhà bà Lý Thị Th2 để hỏi cho rõ sự việc. Xuống đến đường Trương Quang T gặp H4 (không rõ địa chỉ là người quen khi đi vác hàng từ Trung Quốc về Việt Nam), Trương Quang T bảo H4 chở vào B, xã Kh, huyện L. H4 lấy xe mô tô chở Trương Quang T đi đến trang trại lợn của nhà Trương Quang T. Trương Quang T lên trang trại lấy 01 đoạn cây dài khoảng 70cm và bảo H4 tiếp tục chở sang nhà bà Lý Thị Th2. Khi đến nơi, Trương Quang T bảo H4 dừng xe và chờ ở cạnh đường. Trương Quang T một mình lên nhà bà Lý Thị Th2, khi đến trước cửa, Trương Quang T gọi vợ chồng bà Lý Thị Th2 ra nói chuyện. Ông Lương Văn H là chồng của bà Lý Thị Th2 ra đến cửa và nói “có gì từ từ nói”. Trương Quang T không nói gì cầm đoạn cây giơ lên vụt vào người ông Lương Văn H, ông Lương Văn H dơ tay lên đỡ thì đoạn cây bị gãy. Ông Lương Văn H xông vào giằng co với Trương Quang T và dùng chân đạp một phát vào người Trương Quang T. Trương Quang T cầm đoạn cây còn lại vụt một phát vào mặt sườn trái của Lương Văn H. Lúc đó bà Lý Thị Th2 đưa cho ông Lương Văn H một đoạn cây. Ông Lương Văn H dùng đoạn cây này đạp Trương Quang T mấy phát. Trương Quang T bỏ chạy xuống đường Quốc lộ và ném đoạn cây còn lại về phía ông Lương Văn H. Lương Văn H đuổi theo và dùng chân đạp vào lưng Trương Quang T. Lúc này H4 đang chờ Trương Quang T ở dưới đường chạy lên can liền bị ông Lương Văn H dùng chân đạp ngã vào góc bể và cúi đầu xuống đang chuẩn bị dùng hai tay bóp cổ H4. Thấy vậy, Trương Quang T lấy con dao nhọn (dài khoảng 25 cm, lưỡi dao màu trắng, cán nhựa màu đen, mũi dao nhọn) để ở trong túi đeo trên người, tay phải cầm dao đâm vào vùng ngực của ông Lương Văn H theo hướng từ ngoài vào trong. Sau đó ông Lương Văn H bỏ chạy lên nhà, Trương Quang T chạy ra đường cái vứt con dao ở cạnh đường rồi lên xe H4 đi về nhà. Lương Văn H được đưa đi Bệnh viện Việt Đức cấp cứu và điều trị.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 20 phút ngày 24 tháng 9 năm 2017 tại nơi xảy ra vụ việc khu vực nhà ông Lương Văn H ở B thể hiện: Tại vị trí trước cửa sân nhà về hướng Đông Nam phát hiện 01 đoạn cây bằng gỗ bị gãy dài 67 cm, đường kính 2,5cm cách hiên nhà 60cm; 01 đoạn gỗ dài 42cm, đường kính 2,5cm hai đầu vát nhọn, nham nhở; phát hiện tại hiện trường 01 đôi dép tông màu xanh nhãn hiệu Adivastars cỡ 41; 01 khẩu trang y tế; 01 dây sạc điện thoại dài

01 mét là của Trương Quang T trong quá trình vận lộn bị rơi tại hiện trường. Tất cả các đồ vật, vật chứng trên đều đã được thu giữ theo quy định.

Tại Bệnh án Khoa ngoại vào viện hồi 23 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn mô tả Lương Văn H vào viện cấp cứu với chuẩn đoán: Vết thương khoang liên sườn V cạnh ức (T) kích thước 2 x 1cm sắc gọn, phì phò khí; vết thương vùng mũi ức kích thước 1 x 1cm, sắc gọn; vết thương mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay (phải) kích thước 0,5 x 0,5cm, vết cày xước mạn sườn trái. Do vết thương nặng, ngày 24 tháng 9 năm 2017, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn chuyển Lương Văn H đến Bệnh viện Việt Đức để điều trị tiếp.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 251/2017/TgT, ngày 11 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn khám thương tích kết luận: Sẹo nhỏ vết xây xước 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải, tỷ lệ 01%;

02 sẹo vết thương vùng trước ngực, tỷ lệ 04%;

Sẹo vết mổ vùng ngực trái trên đường nách giữa, tỷ lệ 02 %;

Sẹo vết xây xước vùng mạn sườn trái, tỷ lệ 02 %

Tổn thương màng phổi đã phẫu thuật hiện tại ổn định, tỷ lệ 03%.

Tổng tỷ lệ: 12% (mười hai phần trăm)

Tại Cơ quan Điều tra, Trương Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của Trương Quang T phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại. Nguyên nhân xảy ra xô xát là do Trương Quang T nghe được cuộc cãi nhau giữa bà Triệu Thị Ng (mẹ của bị cáo) với bà Lý Thị Th2 (vợ của Lương Văn H) trên điện thoại. Trương Quang T bức tức nên đã nhờ H4 chở mình vào nhà bà Lý Thị Th2 để hỏi rõ sự việc. Trương Quang T chuẩn bị 01 đoạn cây lấy ở trang trại lợn và đi lên trước cửa nhà ông Lương Văn H và gọi vợ chồng Lương Văn H ra ngoài cửa. Khi ông Lương Văn H vừa bước ra ngoài, Trương Quang T dùng cây đánh vào người và dùng dao đâm gây thương tích cho Lương Văn H. H4 chỉ chở Trương Quang T đi vào B, không tham gia đánh nhau với ông Lương Văn H, khi thấy Trương Quang T và Lương Văn H đánh nhau, H4 đứng ở dưới đường chạy lên can thì bị ông Lương Văn H đập ngã vào góc bể và dùng tay cúi xuống chuẩn bị bóp cổ thì bị Trương Quang T dùng dao đâm hai nhát vào vùng ngực.

Đối với con dao nhọn là hung khí gây án, ngay sau khi gây án Trương Quang T đã rút đi ở ngay cạnh đường lối lên nhà anh Lương Văn H. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự, ngay sau khi xảy ra vụ việc, gia đình của Trương Quang T đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh Lương Văn H số tiền 15.000.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 06/4/2018 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Quang T 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù giam. Bị cáo được trừ đi thời hạn tạm giam 01 (một) tháng, 06 (sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) năm, 04 (bốn) tháng, 24 (hai mươi bốn) ngày tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ vào các Điều 357, 361, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trương Quang T phải bồi thường cho người bị hại là ông Lương Văn H số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35.667.700đồng (ba mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm đồng). Xác nhận: Ngày 28 tháng 9 năm 2017 bà Triệu Thị Ng là mẹ của bị cáo Trương Quang T đã bồi thường cho người bị hại do bà Lý Thị Th2 (vợ của Lương Văn H) nhận số tiền 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 20.667.700đồng (Hai mươi triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm đồng).

Ngày 18/4/2018, bị cáo Trương Quang T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ mức hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra bị cáo đã nộp thêm 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền bồi thường thiệt hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L và xuất trình thêm các Huân, Huy chương của ông Trương Quang C và bà Nguyễn Thị M là ông, bà nội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm giấy nộp tiền ngày 12/6/2018 xác nhận đã nộp thêm 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tại nhà của bị hại.

Tại phiên tòa bị hại ông Lương Văn H xác định nội dung bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn là đúng người đúng tội, và phía bị hại đã nhận được 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền bị cáo bồi thường theo các giấy nộp tiền ngày 28/9/2017 và ngày 12/6/2018, còn số tiền bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L bị hại chưa được nhận.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, tuy nhiên việc bị cáo đã bồi thường gần như đầy đủ số tiền mà cấp sơ thẩm đã tuyên không làm thay đổi bản chất vụ án. Xét các tình tiết phạm tội, hoàn cảnh phạm tội và mức độ nghiêm trọng mà bị cáo Trương Quang T đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên tại phiên toà trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Quang T phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp thêm 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền bồi thường khắc phục hậu quả gây ra, đồng thời xuất trình thêm Huân, Huy chương của ông Trương Quang C và bà Nguyễn Thị M là ông, bà nội của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự do vậy có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn, giảm mức hình phạt của bị cáo Trương Quang T từ 30 tháng tù giam xuống 24 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trương Quang T khai nhận hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 18 giờ ngày 23/9/2017, bị cáo đã có hành vi dùng dao đâm anh Lương Văn H sau khi xảy ra tranh cãi nghi ngờ gia đình bị hại cho người chặt cây trên đồi của nhà bị cáo. Như vậy Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người đúng tội, không oan. Hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, tương ứng với điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, cấp sơ thẩm áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo và căn cứ hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để xử phạt bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là chính xác.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, hoàn cảnh dẫn đến bị cáo phạm tội để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng chống tội phạm trên địa bàn do vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Xét các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường hậu quả cho phía bị hại. Xét thấy bị cáo xuất trình Huân, Huy chương của ông, bà nội tuy nhiên đây không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì các căn cứ trên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là những tình tiết mới, có thể áp dụng để giảm nhẹ mức hình phạt của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời động viên bị cáo cải tạo tốt

sớm trở về với gia đình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Trương Quang T được Tòa án chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Quang T về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Quang T 02 (hai) năm tù giam, được trừ đi thời hạn tạm giam 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 357, 361, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trương Quang T phải bồi thường cho người bị hại là ông Lương Văn H số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35.667.700đồng (Ba mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm đồng). Xác nhận phía bị cáo đã bồi thường cho bị hại 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và nộp 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L tổng cộng là 35.000.000đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 667.700đồng (Sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm đồng).

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, kể từ khi ông Lương Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà người phải thi hành án không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

3. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/6/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHADS huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền lợi cho bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái

